TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN E** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ F CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-VDS	*E, ngày 28 tháng 04 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Tân

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện E, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 28/04/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện E mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-VDS ngày 08/07/2020 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐVDS-ST ngày 18/04/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị A - Sinh năm 1970.
Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Thanh Hoá.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Thu C - Trợ giúp viên pháp lý.
Địa chỉ: Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị B - Sinh năm 1978.
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Xuân Thành, xã D, huyện E, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 24/06/2019, trong bản tự khai và tại phiên họp, Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Phạm Thị A và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Lê Thị Thu C trình bày: Bà A có người cháu ruột là Nguyễn Văn F - Sinh ngày 01/05/2012 là con chung của em trai bà A là anh Nguyễn Văn G - Sinh năm 1977 và em dâu là Trương Thị B - Sinh năm 1978. Anh Nguyễn Văn G và chị Trương Thị B được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và về chung sống với nhau từ đầu năm 2012 tại thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Thanh Hóa, bà A không biết anh G và chị B có làm thủ tục đăng ký kết hôn hay không. Do quá

trình chung sống, anh G và chị B có nhiều mâu thuẫn nên chị B bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị B ở thôn Xuân Thành, xã D, huyện E, tỉnh Thanh Hóa để ở từ ngày 25/08/2013, chị B nhập khẩu về thôn Xuân Thành từ ngày 22/04/2014. Ngày 21/07/2015 anh G bị chết do tai nạn giao thông, kể từ đó đến nay bà A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu F, bà A đã thực hiện việc nhập khẩu cho cháu F vào gia đình bà A từ ngày 15/04/2016. Sau khi anh G chết, bà A cùng gia đình đã liên hệ với gia đình chị B thì được bố mẹ đẻ của chị B cho biết chị B đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 05/2015, gia đình chị B không biết chị B đi đâu, làm gì. Bà A đã tìm kiếm chị B từ những người họ hàng và bạn bè của chị B nhưng cũng không có tin tức gì của chị B. Bà A đã đề nghị Tòa án đăng tin tìm kiếm chị B trên báo Nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam nhưng không có tin tức gì về chị B. Bà A xác định chị B đã biệt tích trên hai năm nên bà A đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện E giải quyết, tuyên bố chị B mất tích.

Tại phiên họp hôm nay, bà Nguyễn Thị A vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố chị Trương Thị B mất tích.

Quan điểm giải quyết việc dân sự của Đại diện Viện kiểm sát: Tòa án và đương sự đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp hôm nay. Về đường lối: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 387, 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị A, tuyên bố chị Trương Thị B mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện E nhận định:

[1] Về quan hệ dân sự: Bà Nguyễn Thị A có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trương Thị B - Sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Xuân Thành, xã D, huyện E, tỉnh Thanh Hóa mất tích. Đây là yêu cầu về dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 27 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Trương Thị B có nơi cư trú cuối cùng tại huyện E nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện E theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Chị Trương Thị B bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 05 năm 2015 đến nay không có tin tức gì, việc chị Trương Thị B bỏ đi đã được chính quyền địa phương xác nhận và bà Nguyễn Thị A đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm chị Trương Thị B nhưng không có tin tức gì, trước khi yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trương Thị B mất tích, bà Nguyễn Thị A đã làm đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật. Sau khi thụ lý việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" Tòa án căn cứ các Điều 384, 385, 386 của Bộ luật Tố tụng dân sự ra Quyết định thông báo tìm kiếm chị Trương Thị B trên Báo nhân dân 03 số liên tiếp vào các ngày 18, 19, 20 tháng 12 năm 2019 và Đài tiếng

nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp 12, 13, 14 tháng 08 năm 2019 đến nay đã hết thời gian 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên và đã hết thời gian thông báo theo quy định của pháp luật nhưng chị Trương Thị B vẫn không về và vẫn không có tin tức gì về chị Trương Thị B.

[4] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị A về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện E tuyên bố chị Trương Thị B mất tích là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện E và có đầy đủ căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, nên yêu cầu của bà Nguyễn Thị A cần được chấp nhận.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị A là cá nhân hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 68; Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 367; Điều 369; Điều 370 Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388; Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

+ Luật phí, lệ phí;

+ Điểm đ khoản 6 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc F quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng dán phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị A:

Tuyên bố mất tích đối với chị Trương Thị B - Sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Xuân Thành, xã D, huyện E, tỉnh Thanh Hóa.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị A được miễn, không phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Tân